**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: *TIẾNG VIỆT - LỚP 2***

**Bài 3: Tiết 2: Tiết 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ NGHỀ NGHIỆP**

**Tiết chương trình: 162**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Mở rộng được vốn từ về nghề nghiệp, (từ ngữ chỉ nghề nghiệp và từ ngữ chỉ hoạt động tương ứng); đặt được câu Ai làm gì? theo mẫu.

-Yêu quý mọi vật , mọi người trong cuộc sống xung quanh.

***- Giới thiệu thêm một số hình ảnh về người Công an Nhân dân Việt Nam giữ gìn trật tự.***

***- Biết làng chiếu cối Phú Tân, ngoài ra còn có các làng nghề truyền thống ở Phú Yên mà em biết: Bánh tráng Đông Bình, Làng bó chổi Mỹ Thành, Làng làm muối ở Tuyết Diêm Sông Cầu,...***

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

-Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được)

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa TV 2, tập 1.

HS mang tới lớp sách/ báo có bài đọc về công việc, nghề nghiệp đã đọc.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH*** |
| ***5’***  ***15’***  ***15’*** | **1. Hoạt động mở đầu**  - GV cho HS bắt bài hát.  - GV giới thiệu bài.  GV giới thiệu trực tiếp vào bài MRVT Nghề nghiệp  - GV ghi bảng tên bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Luyện từ**  *-HS quan sát tranh, tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người có trong từng bức tranh; nói thêm các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp.*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1HS đọc yêu cầu Bài tập 3: Tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người có trong từng bức tranh.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài tập.  ***Bước 2: Hoạt động nhóm***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm:  + Quan sát hành động của từng nhân vật trong tranh, tìm từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp của mỗi người trong tranh.  + HS có thể nói các từ khác nhau nhưng vẫn cùng một ý nghĩa. Ví dụ: thợ xây – công nhân xây dựng.  + Chia sẻ thêm về các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp  - GV mời đại diện 2-3 HS trình bày kết quả.  Yêu cầu HS chia sẻ thêm về các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp.  - GV nhận xét, khen ngợi nhóm tìm được nhiều từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp.  –GV nhận xét kết quả.  **Hoạt động 2: Luyện câu**  *-HS quan sát câu mẫu, đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (theo mẫu); viết vào vở bài tập câu về công việc của một người tìm được ở Bài tập 3.*  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV mời 1HS đọc yêu cầu Bài tập 4: Đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (theo mẫu).  - GV hướng dẫn HS quan sát câu mẫu:  Bác nông dân cấy lúa.  + Câu có 2 thành phần: Ai (bác nông dân), làm gì (cấy lúa).  + HS đặt 1-2 câu về công việc của một người có trong bức tranh ở Bài tập 3 (nông dân, công an, công nhân xây dựng, chài lưới, bác sĩ, phi công) theo mẫu trên.  - GV mời 2-3 HS nói trước lớp.  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS thực hiện bài tập vào vở.  - GV mời 1-2 HS đọc bài.  - GV nhận xét, đánh giá. | -HS hát  -HS lắng nghe  -HS đứng yêu cầu BT 3.  - HS quan sát tranh minh họa.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày trước lớp: *nông dân, công an, công nhân xây dựng, chài lưới, bác sĩ, phi công.*  - HS nói thêm các từ ngữ chỉ công việc, nghề nghiệp: *giáo viên, bảo vệ, y tá, ca sĩ, họa sĩ.*  – HS nghe GV nhận xét kết quả, chữa bài.    – HS đọc yêu cầu Bài tập 4.  – HS xác định yêu cầu của BT 4.  - HS lắng nghe, thực hiện.  – HS làm việc trong nhóm đôi.  -HS nói trước lớp đặt câu theo yêu cầu,trình bày:  + Chú công an đi bắt tội phạm.  + Chú công nhân xây dựng xây nhà cao tầng.  - HS viết vào VBT 2 câu về công việc của một người tìm được ở BT3.  - HS đọc bài trước lớp.  - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - HS nghe GV nhận xét, đánh giá. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC :**

**…………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**